**TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI**

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI**

**1. Về phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật của cơ sở thu dung, điều trị COVID-19:**

Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

Điều 1 và 2 dự thảo Nghị quyết quy định các nội dung liên quan đến phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật của cơ sở thu dung, điều trị COVID-19; nhân lực tham tiêm chủng, xét nghiệm, chăm sóc, điều trị người bệnh COVID-19. Về vấn đề này, điểm c, điểm d khoản 2 Điều 1 và khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 đã quy định các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV, trong đó cho phép: “Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương …; *huy động mọi lực lượng y tế công lập, tư nhân và các lực lượng hỗ trợ khác triển khai chiến dịch tiêm vắc xin trên toàn quốc*, nhất là tại các địa phương có nhiều ca nhiễm”; “Các Bộ: Y tế, Quốc phòng, Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tiễn quyết định thành lập, giao nhiệm vụ cơ sở thu dung, điều trị người nhiễm COVID-19. *Quyết định thành lập, giao nhiệm vụ cơ sở thu dung, điều trị người nhiễm COVID-19 đồng thời là giấy phép hoạt động*”. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ vào quy định tại Nghị quyết số 86/NQ-CP này để có hướng xử lý phù hợp; tránh tình trạng trùng lắp, chồng chéo, cùng một nội dung nhưng đề xuất tại nhiều văn bản khác nhau. Trường hợp có phát sinh đặc thù mới thì đề nghị Bộ Y tế làm rõ, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

*Về vấn đề này, Bộ Y tế có ý kiến như sau:*

Mặc dù Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 đã cho phép huy động mọi lực lượng tham gia chống dịch, trong đó có quy định Quyết định thành lập, giao nhiệm vụ cơ sở thu dung, điều trị bệnh COVID-19 đồng thời là giấy phép hoạt động, nhưng chưa đề cập đến việc cho phép các cơ sở thu dung, điều trị bệnh COVID-19 được thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của pháp luật hiện hành phải được phê duyệt lần đầu hoặc bổ dung phạm vi hoạt động chuyên môn.

Do vậy, Bộ Y tế đề nghị giữ nguyên như đề xuất tại Tờ trình số 1359/TTr-BYT ngày 09/9/2021.

**2. Về nhân lực tham gia tiêm chủng, xét nghiệm, chăm sóc, điều trị người bệnh COVID-19:**

***a) Bộ Quốc phòng có ý kiến như sau:***

Đề nghị cho phép người thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề nhưng chưa được cấp, sinh viên, học sinh, đối tượng đào tạo sau đại học của các trường thuộc khối ngành sức khỏe tham gia hoạt động ... theo phân công của người đứng đầu cơ sở y tế.

*Tiếp thu ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Y tế đã chỉnh lý như sau:*

"c) Cho phép sinh viên, học sinh, đối tượng đào tạo sau đại học của các trường thuộc khối ngành sức khỏe, người đã đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề nhưng chưa được cấp tham gia hoạt động tiêm chủng phòng COVID-19 và thực hiện một số hoạt động khám bệnh, chữa bệnh cho người nhiễm COVID-19 theo phân công của người đứng đầu cơ sở y tế.".

***b) Bảo hiểm Xã hội Việt Nam có ý kiến như sau:***

Đề nghị sửa điểm b khoản 2 Điều 1 như sau: Người nước ngoài, người Việt Nam định cư tại nước ngoài đã được cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp chứng chỉ hành nghề tham gia hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, được tham gia vào các hoạt động khám bệnh chữa bệnh tại cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 theo phân công của người đứng đầu cơ sở thu dung, điều trị COVID-19

*Về vấn đề này, Bộ Y tế có ý kiến như sau:*

Theo quy định Luật khám bệnh, chữa bệnh thì đối tượng này phải được cấp chứng chỉ hành nghề nếu muốn hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Việt Nam. Do vậy, cần phải quy định rõ là miễn cấp chứng chỉ hành nghề để có cơ chế pháp lý cho việc các đối tượng này thực hiện hoạt động điều trị COVID-19 trong thời gian có hiệu lực của Nghị quyết.

Do vậy, Bộ Y tế đề nghị giữ nguyên như đề xuất tại Tờ trình số 1359/TTr-BYT ngày 09/9/2021.

**3. Về thanh toán chi phí thực hiện tiêm chủng, xét nghiệm, khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở thu dung, điều trị COVID-19:**

***a) Về đề xuất ngân sách nhà nước đảm bảo vận hành cho các cơ sở thu dung, điều trị bệnh COVID-19:***

- Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Hiện nay, mô hình cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 là đơn vị sự nghiệp y tế công lập bao gồm: cơ sở chỉ thực hiện nhiệm vụ thu dung, điều trị COVID-19 (bệnh viện dã chiến, bệnh viện cơ sở 2, trung tâm ICU,…); cơ sở y tế công lập vừa khám bệnh, chữa bệnh vừa thực hiện nhiệm vụ thu dung, điều trị COVID-19 hoặc chỉ tham gia thực hiện nhiệm vụ thu dung, điều trị COVID-19 trong một thời gian nhất định.

Tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 268/NQ-UBTVQH15 ngày 06/8/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Đối với đề nghị quy định việc thanh toán chi phí khám chữa bệnh cho bệnh nhân COVID-19 tại các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 (bao gồm cả chi phí điều trị các bệnh khác trong quá trình điều trị COVID-19) do ngân sách nhà nước bảo đảm theo chi phí thực tế, Chính phủ tiếp tục chỉ đạo thực hiện theo hướng ngân sách nhà nước có trách nhiệm chi trả toàn bộ chi phí khám bệnh, chữa bệnh liên quan trực tiếp đến điều trị COVID-19; đối với bệnh nhân mắc COVID-19 có các bệnh khác thì việc thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với các bệnh này phải thực hiện theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Luật Bảo hiểm y tế và các quy định khác của pháp luật có liên quan*”; tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội Khóa XVquy định: “*Việc thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho bệnh nhân COVID-19 tại các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 do ngân sách nhà nước bảo đảm theo chi phí thực tế; chi phí điều trị các bệnh khác trong quá trình điều trị COVID-19 thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế, khám bệnh, chữa bệnh*”.

Do đó, về thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh COVID-19, đề nghị thực hiện theo các văn bản nêu trên.

Nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành: ngân sách trung ương bảo đảm kinh phí cho cơ sở thu dung, điều trị do Trung ương thành lập; ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí cho cơ sở thu dung, điều trị do địa phương thành lập.

*Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Y tế đã chỉnh lý lại như sau:*

" a) Ngân sách nhà nước đảm bảo vận hành cho các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19.

Nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành: ngân sách trung ương bảo đảm kinh phí cho cơ sở thu dung, điều trị do trung ương thành lập; ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí cho cơ sở thu dung, điều trị do địa phương thành lập.

Trường hợp cần thiết, giao Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ sung kinh phí từ nguồn kinh phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế nếu có kết dư.".

- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam có ý kiến như sau:

Đề nghị bổ sungđiểm a khoản 3 “Trường hợp cần thiết, giao Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ sung kinh phí từ nguồn kinh phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế dự toán chi cho năm 2021 nếu có kết dư”.

*Về vấn đề này, Bộ Y tế có ý kiến như sau:*

Trường hợp cần thiết, giao Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ sung kinh phí từ nguồn kinh phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế nếu có kết dư mà không hạn chế chỉ được sử dụng nguồn kết dư của năm 2021 mà có thể của cả năm 2020 (nếu có).

Do vậy, Bộ Y tế đề nghị giữ nguyên như đề xuất tại Tờ trình số 1359/TTr-BYT ngày 09/9/2021.

***b) Về quy định người bệnh COVID-19 trong thời gian điều trị tại bệnh viện điều trị COVID-19 được hưởng chế độ chăm sóc toàn diện:***

Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp đề nghị làm rõ nội dung của chế độ chăm sóc toàn diện.

*Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp, Bộ Y tế đã chỉnh lý như sau:*

" b) Người nhiễm COVID-19 trong thời gian điều trị tại cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 được hưởng chế độ chăm sóc toàn diện, bao gồm: chế độ chăm sóc, ăn, sinh hoạt và các chế độ chăm sóc khác theo quy định.".

***c) Về thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh COVID-19 tại các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19:***

Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp đề nghị cân nhắc tiếp tục áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 86/NQ-CP về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội Khóa XV: “*Việc thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho bệnh nhân COVID-19 tại các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 do ngân sách nhà nước bảo đảm theo chi phí thực tế; chi phí điều trị các bệnh khác trong quá trình điều trị COVID-19 thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế, khám bệnh, chữa bệnh*”.

*Về vấn đề này, Bộ Y tế có ý kiến như sau:*

Tờ trình số 1359/TTr-BYT ngày 09/9/2021 đã nêu, nếu áp dụng việc thanh toán chi phí điều trị các bệnh khác trong quá trình điều trị COVID-19 theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế, khám bệnh, chữa bệnh sẽ gặp phải các khó khăn sau đây:

- Các cơ sở này không đủ điều kiện để ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế do chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn, chưa được phân tuyến chuyên môn kỹ thuật, không thể gửi dữ liệu đề nghị thanh toán theo quy định tại Thông tư số 48/2017/TT-BYT...

- Việc tách rạch ròi chi phí điều trị bệnh COVID-19 do ngân sách nhà nước chi trả và chi phí khám bệnh, chữa bệnh nào điều trị bệnh nền hoặc bệnh khác do quỹ bảo hiểm hiểm y tế chi trả gặp nhiều vướng mắc. Bởi trên thực tế cùng một xét nghiệm cận lâm sàng, cùng một loại thuốc sử dụng cho cả COVID-19 và các bệnh khác, tương tự như vậy là chi phí tiền giường bệnh, không thể phân chia bao nhiêu ngày điều trị COVID, bao nhiêu ngày cho bệnh nền...

Do vậy, Bộ Y tế đề nghị giữ nguyên như đề xuất tại Tờ trình số 1359/TTr-BYT ngày 09/9/2021.

***d) Về quy định đối với các cơ sở y tế tư nhân được huy động tham gia phòng, chống dịch COVID-19:***

Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Trường hợp hệ thống y tế công lập của địa phương (bao gồm các cơ sở y tế trung ương đóng trên địa bàn) không thể đáp ứng, các địa phương chịu trách nhiệm trong việc quyết định đặt hàng các cơ sở y tế ngoài công lập đủ điều kiện để tham gia, phòng chống dịch COVID-19. Thực hiện đặt hàng các cơ sở y tế ngoài công lập tham gia phòng, chống dịch COVID-19 từ nguồn kinh phí của ngân sách địa phương; về giá nhà nước đặt hàng do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định theo quy định của pháp luật về giá.

*Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Y tế đã* đưa nội dung này vào Nghị quyết của Chính phủ và chỉnh lý lại theo hướng giao các địa phương thực hiện việc đặt hàng các cơ sở y tế ngoài công lập tham gia phòng, chống dịch COVID-19 từ nguồn kinh phí của ngân sách địa phương; về giá nhà nước đặt hàng do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định theo quy định của pháp luật về giá.

Quy định này cũng nhằm giải quyết thực tiễn là trong thời gian vừa qua là theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Quốc gia tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân phải bố trí tối thiểu 40% số giường bệnh để tham gia điều trị người bệnh COVID-19 nên tại thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Dương, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân được huy động tham gia điều trị người bệnh COVID-19. Vì vậy, Nhà nước phải bố trí kinh phí để chi trả cho các chi phí điều trị chăm sóc cho các cơ sở này.

***đ) Phạm vi thanh toán:***

Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đề nghị bỏ cụm từ *“tiêm chủng”*, do không có quy định liên quan tại khoản này.

*Về vấn đề này, Bộ Y tế đã bổ sung nội dung hướng dẫn về tiêm chủng, xét nghiệm như sau:*

"c) Đối với các cơ sở y tế tư nhân được huy động tham gia phòng, chống dịch COVID-19:

Trường hợp hệ thống y tế công lập của địa phương (bao gồm các cơ sở y tế trung ương đóng trên địa bàn) không thể đáp ứng, các địa phương chịu trách nhiệm trong việc quyết định đặt hàng các cơ sở y tế tư nhân đủ điều kiện để tham gia phòng, chống dịch COVID-19 từ nguồn kinh phí của ngân sách địa phương. Giá nhà nước đặt hàng do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định theo quy định của pháp luật về giá;

d) Chi phí xét nghiệm phát hiện, chẩn đoán COVID-19 do các cơ sở y tế của Nhà nước thực hiện được thanh toán theo số lượng thực tế sử dụng và giá theo kết quả đấu thầu được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.".

**4. Về khám bệnh, chữa bệnh từ xa:**

***a) Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:***

Khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết quy định “*Cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa, bao gồm cả hoạt động khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế*” nhưng chưa nêu rõ nội dung, cơ chế, chính sách, thời gian thực hiện việc thí điểm. Do đó, để đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung nội dung này.

*Về vấn đề này, Bộ Y tế có ý kiến như sau:*

Để tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ y tế của người dân trong bối cảnh dịch COVID-19, Bộ Y tế và các địa phương đã triển khai hoạt động khám bệnh, chữa bệnh từ xa. Tuy nhiên, hiện nay Luật Khám bệnh, chữa bệnh không có quy định về vấn đề này và Luật Bảo hiểm y tế cũng không có quy định liên quan đến thành toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với hình thức khám bệnh, chữa bệnh từ xa.

Theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì Quốc hội quyết định việc thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành.

Do vậy, Bộ Y tế đề nghị giữ nguyên như đề xuất tại Tờ trình số 1359/TTr-BYT ngày 09/9/2021.

***b) Bảo hiểm xã hội Việt Nam có ý kiến như sau:***

Đề nghị sửa đổi Khoản 4 như sau: “Cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa bao gồm cả việc thanh toán theo chế độ bảo hiểm y tế đối với hình thức khám bệnh, chữa bệnh này”.

Tiếp thu ý kiến của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Bộ Y tế đã chỉnh lý như sau:

"Cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa và được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán đối với các trường hợp người bệnh có bảo hiểm y tế.".

**5. Về chuyển đổi mục đích sử dụng nguyên liệu làm thuốc nhập khẩu:**

Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Theo quy định của pháp luật hải quan, trường hợp nêu trên nếu thay đổi mục đích sử dụng, người khai hải quan phải có giấy phép của Bộ Y tế; một số trường hợp được miễn thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật về thuế, khi nhập khẩu và phải nộp đủ thuế khi chuyển đổi mục đích sử dụng; do đó:

- Thống nhất việc cần có cơ chế cho phép nhập khẩu các nguyên liệu làm thuốc phòng, chống dịch COVID-19. Bộ Y tế chịu toàn diện về để xuất chuyển đổi mục đích sử dụng nguyên liệu làm thuốc nhập khẩu.

- Đề nghị Bộ Y tế:

+ Báo cáo rõ về thẩm quyền phê duyệt chuyển đổi mục đích sử dụng nguyên liệu làm thuốc nhập khẩu.

+ Làm rõ trường hợp này có phải được Bộ Y tế cấp giấy phép thay đổi mục đích sử dụng hay không.

+ Có cho phép miễn thủ tục hải quan và miễn các loại thuế khi thay đổi mục đích sử dụng hay không. Trường hợp không cho phép miễn, đề nghị bổ sung quy định người khai hải quan phải thực hiện thủ tục hải quan thay đổi mục đích sử dụng theo quy định của pháp luật về hải quan.

*Về vấn đề này, Bộ Y tế có ý kiến như sau:*

Về bản chất, nguyên liệu đã được cấp phép nhập khẩu và đã hoàn thành việc nhập khẩu vào Việt Nam nên sẽ không có vướng mắc về thủ tục nhập khẩu. Tuy nhiên, theo quy định tại Khoản 3 Điều 6 Luật Dược, Điều 82, Điều 84 Nghị định số 54/2017/NĐ-CP về nhập khẩu nguyên liệu làm thuốc chưa có giấy đăng ký lưu hành, các nguyên liệu này nhập về được sử dụng cho các mục đích cụ thể: làm mẫu kiểm nghiệm, nghiên cứu thuốc, sản xuất thuốc để xuất khẩu... thì chỉ được sử dụng đúng cho mục đích nhập khẩu ban đầu, không được chuyển đổi mục đích sử dụng. Do vậy, để Bộ Y tế được phép điều chỉnh mục đích sử dụng của nguyên liệu làm thuốc thì cần phải được cấp có thẩm quyền cho phép.

Do vậy, Bộ Y tế đề nghị giữ nguyên như đề xuất tại Tờ trình số 1359/TTr-BYT ngày 09/9/2021.

**6. Về gia hạn giấy chứng nhận lưu hành đối với thuốc, nguyên liệu làm thuốc:**

Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Áp dụng cơ chế tự động gia hạn đến hết 31/12/2022 đối với thuốc, nguyên liệu làm thuốc có giấy đăng ký lưu hành hết hiệu lực từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực đến ngày 31/12/2022; không yêu cầu cơ sở đăng ký có văn bản đề nghị.

- Bộ Y tế thông báo các trường hợp không được gia hạn trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Y tế để cơ quan hải quan và các cơ quan có liên quan tra cứu thực hiện.

*Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Y tế đã chỉnh lý lại như sau:*

"Đối với thuốc, nguyên liệu làm thuốc có giấy đăng ký lưu hành sẽ hết hiệu lực từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022 thì được tiếp tục sử dụng giấy đăng ký lưu hành đã được cấp đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Thuốc, nguyên liệu làm thuốc có giấy đăng ký lưu hành hết hiệu lực trong giai đoạn từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 thực hiện thủ tục gia hạn theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế, trong đó có quy định về thành phần hồ sơ, thủ tục gia hạn khác quy định của Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016.”.